

CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ANKA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ ANKA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANKA TECHNOLOGY SOLUTION AND SOFTWARE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANKA SOFT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108520290

3. Ngày thành lập: 21/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 11, ngõ 134 Lê Thanh Nghị, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904470396

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
5.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
8.	Sao chép bản ghi các loại	1820
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng năng lượng mặt trời, cơ điện như: thiết bị năng lượng tái tạo, pin mặt trời, thiết bị hòa lưới điện, tuốc pin gió, và các thiết bị liên quan.	4659

12.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các ngành, nghề Nhà nước cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư 2014)	4690
13.	Quảng cáo	7310
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
16.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
17.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
18.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
22.	Xuất bản phần mềm	5820(Chính)
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ chương trình truyền hình thời sự- chính trị)	5911
24.	Hoạt động hậu kỳ	5912
25.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video	5913
26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6399
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính)	7020
36.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
37.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
38.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

39.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
40.	Sản xuất điện	3511
41.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
42.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
43.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
44.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN QUỐC AN	số 6,dãy 59 Bách Khoa, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.080.000.000	60,000	001078004843	
2	MAI VĂN TRƯỜNG	Phòng 2202, nhà CT3, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	720.000.000	40,000	012122848	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI VĂN TRƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012122848

Ngày cấp: 07/06/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P2202, CT3, khu đô thị mới Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P2202, CT3, khu đô thị mới Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội